

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ
(Số tuần: 2 Từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến ngày 19 tháng 9 năm 2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a) Phát triển vận động				
1	- Trẻ có thể thực hiện đứng, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Thổi bóng bay; - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	* HD học: - Hô hấp: Thổi bóng bay; - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
2	- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân.	- Đi bằng mép ngoài bàn chân	- HD học: + <i>Đi bằng mép ngoài bàn chân.</i> + <i>TCDG: Ném còn</i>	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m	- HD học: + <i>Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5m</i> - HD chơi: + Trò chơi mới: <i>Trò chơi VĐ: Nhảy vào nhảy ra.</i> + <i>Trò chơi dân gian: Ném vòng.</i>	

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu	- Lắp ráp	- HĐ chơi: + Góc xây dựng: Xây dựng trường mầm non Thanh Nưa của bé, xây lớp Mẫu Giá Lớn A của bé.	
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
11	- Trẻ biết thực hiện được một số việc đơn giản: Rửa tay bằng xà phòng, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.	- Tập luyện kỹ năng: Rửa tay bằng xà phòng	- HĐ vệ sinh: + Trò chuyện về ích lợi của việc rửa tay bằng xà phòng + Thực hành rửa tay bằng xà phòng. - Kỹ năng sống: Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách	
13	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- HĐ học: + Xem video về tổ chức giờ ăn và trò chuyện về hành vi tốt trong ăn uống. - HĐ ăn: + Trò chuyện về một số hành vi tốt trong ăn uống	
15	- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vật dụng nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: Dao, kéo, que, phích nước nóng...	- HĐ học: + Xem video về cách nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng - HĐ chơi: + Trò chuyện về tác hại của việc khi chơi nghịch các vật sắc nhọn.	
17	- Trẻ có thể nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: Cười đùa trong khi ăn, uống.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong khi ăn, uống.	- HĐ học: + Xem hình ảnh về những hành động nguy hiểm đến tính mạng: Cười đùa trong ăn, uống. - HĐ chơi: + Trò chơi: Bé chọn đúng, sai	

			- HĐ ăn: + Trò chuyện về tác hại của việc cười đùa trong ăn uống.	
18	- Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: Ra khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Ra khỏi khu vực trường, lớp khi không được phép của cô giáo.	- HĐ học: + Xem hình ảnh và trò chuyện về tác hại của việc ra khỏi khu vực trường, lớp khi chưa được sự cho phép của cô giáo. + Dạy kỹ năng không ra khỏi khu vực trường, lớp khi chưa được sự cho phép của cô giáo.	
19	- Trẻ biết thực hiện đúng một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn: Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	- Một số quy định ở trường, lớp mầm non về an toàn	- HĐ học: + Xem hình ảnh về những quy định của trường, lớp mầm non. + Trò chuyện về tác hại của việc: Tự ý đi chơi, leo trèo cây, ban công, tường rào... - HĐ chơi: + Trò chơi: Bé nào chọn đúng	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

22	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp mầm non.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - So sánh sự giống, khác nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng.	- HĐ học: + Gọi tên đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp + Tìm hiểu về lớp Mẫu giáo Lớn A, đồ dùng, đồ chơi của lớp + Quan sát đu quay, bập bênh, cầu trượt, xích đu... - HĐ chơi: + So sánh sự giống và khác nhau của các đồ dùng đồ chơi của lớp + Thi xem đội nào nhanh.	
24	- Trẻ biết thu thập thông tin về đồ dùng, đồ chơi ở trường lớp mầm non bằng nhiều cách			

	khác nhau			
25	- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đồ dùng, đồ chơi ở lớp			
28	- Trẻ biết phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo 2-3 dấu hiệu	- HD chơi: + Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu + Trò chơi: Tìm đồ chơi cùng nhóm.	
30	- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của đồ dùng, đồ chơi của lớp.	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm, cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi của lớp.	- HD học: + Nhận xét về đặc điểm, cấu tạo và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi của lớp.	
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
31	- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 5.	- Đếm trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	- HD chơi: + Đếm số lượng đồ chơi trong trường MN và đếm theo khả năng + Đếm đồ dùng đồ chơi của lớp. + Ôn: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5.	
32	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng			
33	- Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất.		- HD chơi: + So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau	
	- Trẻ nhận biết các số trong	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong	- HD học: + <i>Củng cố nhận biết số</i>	

34	phạm vi 5 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	phạm vi 5.	<i>lượng, số thứ tự và chữ số trong phạm vi 5.</i>	
35	- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 và đếm	- Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và đếm	- HD học: + <i>Củng cố, tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5.</i> - HD chơi: + Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5	
36	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.			
c) Khám phá xã hội				
50	- Trẻ có thể nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi và trò chuyện	- Những đặc điểm nổi bật của trường, lớp mầm non.	- HD học: + <i>Trường mầm non Thanh Nưa của bé.</i> + Lốp mẫu giáo lớn của bé + Trò chuyện về tên, công việc của các cô các bác trong trường mầm non. + Trò chuyện về các thành viên trong lớp + Xem video về các hoạt động của trẻ ở trường + Kể về các hoạt động của trẻ ở trường. - HD chơi: + Trò chơi học tập: Truyền tin	
51	- Trẻ có thể nói được tên, công việc của cô giáo, và các bác công nhân viên trong trường mầm non khi được hỏi và trò chuyện	- Tên, công việc của các cô bác trong trường.		
52	- Trẻ có thể nói được họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Đặc điểm, sở thích của các bạn trong lớp. - Các hoạt động của trẻ ở trường.		
54	- Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đến trường của bé.	- Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày hội đến trường của bé.		
			- HD chơi: + Trải nghiệm về ngày hội đến trường của bé	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

57	- Trẻ có thể hiểu nghĩa của một số từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp MN ; Nghe số từ 1-5 bằng tiếng anh.	- Hiểu các từ khái quát chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp MN. - Nghe và nhắc lại số từ 1-5 bằng tiếng anh về đồ dùng, đồ chơi trong trường lớp mầm non.	- HĐ học: + Trò chuyện về đặc điểm, tính chất, công dụng ĐDDC của trường, lớp MN. + Nghe và nhắc lại số từ 1-5 bằng tiếng anh - HĐ chơi: + Chơi: Thi xem bạn nào nhanh	
58	- Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về trường, lớp mầm non.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn về trường, lớp mầm non.	- HĐ học: + Nghe truyện: Bạn mới; Bé đi học, bé không đi học... + Nghe đọc thơ: Cô giáo của em.	
59	- Trẻ nghe và nhận diện, nhận biết được một số từ chỉ tên gọi, đồ dùng đồ chơi bằng tiếng anh của chủ đề trường mầm non.	- Nghe từ tên gọi, đồ dùng, đồ chơi quen thuộc bằng tiếng anh của chủ đề trường mầm non. - Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản, phù hợp lứa tuổi bằng tiếng anh.	- HĐ học: + Nghe tên gọi về đồ dùng, đồ chơi bằng tiếng anh: Quả bóng, quyển sách, cái bút... + Nghe và làm theo một số yêu cầu đơn giản bằng tiếng anh: Chào hỏi, đứng lên, ngồi xuống...	
60	- Nghe và thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp đơn giản bằng tiếng anh về trường mầm non			
61	Nghe và thực hiện được theo hướng dẫn bằng cử chỉ, hành động hoặc lời nói (1 từ) khi tham gia trò chơi đơn giản, phù hợp bằng tiếng anh về trường mầm non.			
62	- Trẻ biết kể rõ ràng có trình tự về trường mầm non để người nghe có thể hiểu	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Nhắc lại được, nói	- HĐ học: + Xem video hoặc trò chuyện về trường lớp mầm non. + Nhắc lại được, nói được	

	được, nói rõ ràng.	được một số từ tiếng Anh thông dụng chỉ đồ dùng đồ chơi trong trường, lớp mầm non có ký hiệu đơn giản phù hợp với lứa tuổi.	một số từ tiếng anh: Quả bóng, cái bút, quyển sách...	
63	- Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh. - Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. - Trẻ có thể nhắc lại được, nói được từ chỉ đồ dùng đồ chơi trong trường, lớp mầm non, trong phạm vi từ vựng tiếng Anh được làm quen.			
64	- Trẻ biết dùng được câu đơn về trường, lớp mầm non.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn về trường, lớp mầm non.	- HĐ học: + Xem video về các hoạt động của trường, lớp mầm non và trò chuyện về trường, lớp mầm non, TCTV: (Lớp mẫu giáo lớn, đồ dùng, đồ chơi, đồ nhựa, đồ gỗ, đồ sắt, ...)	
66	- Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề trường mầm non. - Trẻ có thể hát theo được một số bài tiếng anh quen thuộc với lứa tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Bạn mới. - Nghe các bài hát Ngày đầu tiên đi học, cô giáo, bài thơ: Cô giáo của em, đồng dao: Dung dăng dung dẻ... câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh... - Trẻ hát theo bài hát tiếng anh A, B, C	- HĐ học: + <i>Truyện: Bạn mới</i> + Nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo... + Nghe đọc thơ "Cô giáo của em, đồng dao: Dung dăng dung dẻ;... - HĐ chơi: + Nghe, giải câu đố về đồ dùng đồ chơi: Búp bê, quả bóng, bập bênh.	
67	Trẻ biết đọc	- Đọc thơ: Cô giáo của	- HĐ học:	

	biểu cảm bài thơ: Cô giáo của em; đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	em. Đồng dao: Dung dăng dung dẻ.	+ Thơ: Cô giáo của em + Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ	
72	- Trẻ có thể đọc được thành tiếng một số từ thông dụng khi xem tranh chỉ đồ dùng đồ chơi, hành động, ký hiệu trong phạm vi từ vựng được làm quen	- Phát âm về trường, lớp mầm non, rõ ràng các từ, cụm từ, mẫu câu trong phạm vi từ vựng được làm quen.	- HD chơi: + Xem tranh đọc từ: MG lớn, tên cô giáo, các bạn, đồ dùng, đồ chơi...	
73	- Trẻ biết chọn sách để đọc và xem: Bạn mới, Bé đi học, Bé không đi học... Truyện tranh Ebook và phim hoạt hình	- Xem và đọc các loại sách: Bạn mới, bé đi học, bé không đi học. - Truyện tranh Ebook (Một ngày ở bản tàng; Bóng bay chạy trốn) và phim hoạt hình: Tập 1: Một ngày ở bản tàng; Tập 2: Bóng bay chạy trốn- Đường dành cho người đi bộ.	- Xem và đọc các loại sách: Bạn mới, bé đi học, bé không đi học. - Truyện tranh Ebook (Một ngày ở bản tàng; Bóng bay chạy trốn) và phim hoạt hình: Tập 1: Một ngày ở bản tàng; Tập 2: Bóng bay chạy trốn- Đường dành cho người đi bộ.	
75	- Trẻ biết cách «đọc sách» từ trái sang phải, từ trên xuống dưới về chủ đề: Trường mầm non.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.	- HD chơi: + Xem sách truyện tranh: Nếu không đi học, vì sao bé Bin nín khóc. + Xem sách về trường, lớp mầm non.	
77	- Trẻ biết kể lại chuyện: Bạn mới” đã được nghe theo trình tự nhất định.	- Kể lại chuyện: «Bạn mới» đã được nghe theo trình tự nhất định.	- HD học: + <i>Truyện: Bạn mới</i>	
79	- Trẻ có thể nhận ra được ký hiệu thông thường về: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường, lớp	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong trường, lớp mầm non: Nhà vệ sinh, lối ra vào, nơi nguy hiểm	- HD học: + Nhận biết ký hiệu về nhà vệ sinh (bé trai, bé gái) lối ra vào, nơi nguy hiểm trong trường mầm non (nhà bếp).	

	mầm non.			
80	- Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái o, ô, ơ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái o, ô, ơ.	- HD học: + <i>LQ chữ cái o, ô, ơ (ST)</i> - HD chơi: + <i>Trò chơi: tìm chữ cái theo hiệu lệnh</i>	
81	- Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái o, ô, ơ	- Tập tô các nét chữ cái o, ô, ơ.	- HD học: + <i>Tập tô chữ cái: o, ô, ơ</i> - HD chơi: + TCVCC: Bé xếp chữ cái o, ô, ơ.	
82	- Trẻ đọc theo được thành tiếng một số từ thông dụng khi xem tranh minh họa chỉ trường, lớp, đồ dùng đồ chơi của mầm non, kí hiệu trong phạm vi từ vựng được làm quen bằng tiếng anh về chủ đề trường mầm non.	- Xem tranh ảnh và đọc theo thành tiếng từ chỉ trường, lớp, đồ dùng đồ chơi của mầm non.	- HD học: + Từ trường học, lớp học, quả bóng, quyển sách, bút chì....	
83	- Trẻ tô màu được một số nét chữ cái tiếng anh trong chủ đề trường mầm non.	- Tô màu một số nét chữ cái, từ tiếng anh quen thuộc trong chủ đề mầm non.	- HD chơi: + Tô màu chữ cái: o, ô, ơ... + Từ tiếng anh trường học, lớp học, quả bóng...	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

87	- Trẻ biết mình là thành viên trong lớp học và trường mầm non	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong lớp học.	- HD học: + Trò chuyện về: Họ, tên, tuổi, tên lớp/ trường mà trẻ học, trách nhiệm của trẻ trong lớp học.	
88	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)	- HD học: + Trò chuyện về: Vâng lời cô giáo. Những việc làm giúp đỡ cô giáo những công việc nhỏ vừa sức.	
89	- Trẻ cố gắng tự hoàn thành công			

	việc được giao - Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc		- HD lao động: + Bé làm trực nhật - HD chơi: + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất	
93	- Trẻ biết an ủi và chia vui với cô giáo, bạn bè trong trường, lớp mầm non.	- Mối liên hệ giữa hành vi và cảm xúc giữa cô giáo, bạn bè trong trường lớp mầm non của người khác.	- HD học: + Trò chuyện, xem hình ảnh về sự an ủi, chia vui với cô giáo bạn bè + Trò chuyện về sự an ủi và chia sẻ với bạn bè.	
97	- Trẻ biết thực hiện được một số quy định của trường, lớp: Sau khi chơi biết cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định, trật tự khi ăn, khi ngủ.	- Một số quy định ở trường, lớp: Để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ.	- HD học: + Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số quy định của trường, lớp - HD ăn: + Thực hành: Cất bát, thìa vào rổ - HD lao động: + Thực hành: Cất đồ dùng, đồ chơi vào nơi quy định	
98	- Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi cô giáo và các bạn, biết chào hỏi lễ phép với cô giáo.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép lịch sự với cô giáo và các cô, bác trong trường, lớp mầm non	- HD chơi: + Chơi đóng vai: Lớp học, cô giáo, bán hàng. + Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép + Trò chơi: Bé nào ngoan nhất	
104	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn, vệ sinh trường lớp	- HD lao động: + Thực hành: Bỏ rác vào thùng rác + Nhặt rác, lá cây bỏ vào nơi quy định.	
106	- Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, không để thừa thức ăn trong trường mầm non.	- HD ăn: + Trò chuyện với trẻ về việc ăn hết suất không để thừa thức ăn - HD học: + Trò chuyện về ích lợi của việc tiết kiệm điện ở trường MN + Thực hành: Tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

110	- Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về trường, lớp mầm non, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về trường mầm non. - Nghe bài thơ, bài hát bằng tiếng anh rất đơn giản, phù hợp với lứa tuổi.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về trường, lớp mầm non. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo. - Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nghe kể truyện: Bạn mới - Nghe bài hát bằng tiếng anh trong chương trình: Chào buổi sáng	- HĐ học: + Nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, cô giáo. + Nghe đọc thơ: Cô giáo của em, nghe đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nghe kể truyện: Bạn mới. - HĐ chơi: + Xem video, nghe các bài hát, thơ bằng tiếng anh: Chào buổi sáng, thơ: cô giáo	
111	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Ngày vui của bé; chào ngày mới, em đi mẫu giáo qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. - Trẻ có thể hát được một số bài hát tiếng anh phù hợp với lứa tuổi	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Ngày vui của bé, chào ngày mới, em đi mẫu giáo. - Hát theo một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp: Bài chào buổi sáng.	- HĐ học: + <i>Hát: Ngày vui của bé, em đi mẫu giáo.</i> + Hát theo bài hát tiếng anh: Chào buổi sáng.	
112	- Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Ngày vui của bé, chào ngày mới; em đi mẫu giáo.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Em đi mẫu giáo... - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp bài: Ngày vui của bé	- HĐ học: + Vận động theo giai điệu, nhịp điệu bài: Em đi mẫu giáo + <i>Gõ đệm, vỗ tay theo nhịp bài hát: Ngày vui của bé; chào ngày mới.</i> - HĐ chơi + <i>Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất</i>	

114	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về trường, lớp mầm non của bé	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về trường mầm non: Vẽ trường MN của bé, vẽ chân dung cô giáo.	- HD chơi: + Vẽ trường mầm non của bé. Xếp hình, vẽ chân dung cô giáo	
116	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về chủ đề “Trường mầm non của bé”.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về trường, lớp mầm non, nặn đồ dùng, đồ chơi.	- HD học: + <i>Nặn đồ dùng đồ chơi của lớp(ST)</i> - HD chơi: + Nặn đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp mầm non.	

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

Thanh Nura, ngày 04 tháng 09 năm 2025
NGƯỜI LẬP

Nguyễn Thị Duyên

Cà Thị Thà